TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HS – PT
Ngày: 10/1/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Hòa.
Các thẩm phán: Ông Đinh Xuân Tuấn.
Ông Nguyễn Văn Nam.

- ***Thư ký ghi biên bản phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà***: Ông Phùng Đức Khương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 123/2022/TLPT – HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn Kh do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 75/2022/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

** Bị cáo có kháng cáo:*

Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn N, xã L, huyện GB, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Hữu Th và con bà Nguyễn Thị V; có vợ Nguyễn Thị Ng; có 03 con (con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/4/2022 đến ngày 28/4/2022 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang được tại ngoại tại địa phương (có mặt).

Trong vụ án này còn có các bị cáo khác do không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập. Đối với bị cáo Trần Đăng H và Phạm Khắc T có kháng cáo nhưng trước khi xét xử phúc thẩm đã rút kháng cáo, Toà án nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo H và T nên Toà án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 22/4/2022, bị cáo Trần Đăng H làm cỗ mừng tân gia tại nhà riêng của bị cáo ở thôn Ng, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Khoảng 16 giờ khách bắt đầu ăn cỗ. Đến khoảng hơn 18 giờ sau khi ăn cỗ xong, Phạm Khắc T, Phạm Ích T1, Vương Bá Q, Lê Tất H, Lê Hữu D, Lê Tất H1, Nguyễn Huy D1, Nguyễn Đăng D2, Đào Văn V, Bùi Văn S, Lê Tất N, Phạm Ích H2, Đào Văn B, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Sỹ T1, Phạm Ích Nh, Phạm Khắc Tr, Nguyễn Văn Kh, Nguyễn Ngọc C và Nguyễn Đăng D3 rủ nhau lên phòng thờ tầng 3 nhà H đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa nhằm sát phạt nhau bằng tiền. H biết và đồng ý cho các đối tượng đánh bạc ở tại nhà mình. Khi mọi người chuẩn bị đánh bạc, bị cáo H có hỏi vay ông Trần Đăng Th1, sinh năm 1966; trú tại: Thôn Ng, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh (là chú ruột của H) số tiền 100.000.000 đồng. Sau đó, H đưa số tiền này cho Nguyễn Thị Y để Yến cho các đối tượng vay để đánh bạc. Khi lên tầng 3 nhà H, Phạm Khắc T lấy 03 bát sứ, 02 đĩa sứ ở trên bàn thờ nhà H để sử dụng đánh bạc. Bùi Văn S lấy kéo và cắt 04 quân vị từ bộ bài chắn có sẵn ở đó, 04 quân vị có 01 mặt màu trắng, mặt còn lại có hoa văn màu đỏ trắng.

Về cách thức chơi đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa các đối tượng thỏa thuận như sau: Quy định mặt ngửa và mặt sấp quân vị tương ứng với mặt ngửa và mặt sấp của quân bài chắn. T là người sóc cái và chi trả tiền thắng thua cho mọi người. T cho 04 quân vị vào đĩa, lấy bát úp lại, xóc đều rồi đặt xuống chiếu thì các con bạc đặt cửa chẵn hay cửa lẻ. Với cách chơi như trên, các đối tượng đánh xóc đĩa từ khoảng 18 giờ 00 phút đến 19 giờ 30 phút ngày 22/4/2022 thì bị lực lượng công an bắt quả tang thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Về số tiền đánh bạc, kết quả được thua của các đối tượng, số tiền bị thu giữ kết quả điều tra xác định như sau:

1. Bị cáo Trần Đăng H khai nhận: Bản thân H biết và đồng ý cho mọi người đánh bạc tại phòng thờ tầng 3 nhà mình. H đưa cho Nguyễn Thị Y 100.000.000 đồng để Yến cho các đối tượng vay đánh bạc. Sau đó, H bảo Yến đưa lại cho H số tiền 10.000.000 đồng để cho Bùi Văn S vay để đánh bạc. Khi lực lượng công an bắt quả tang, H bị thu giữ số tiền 4.735.000 đồng là tiền của H không liên quan đến việc đánh bạc.

2. Bị cáo Nguyễn Thị Y khai nhận: Khi các đối tượng chuẩn bị đánh bạc, H đưa Yến 100.000.000 đồng cho các đối tượng vay để đánh bạc. Quá trình các đối tượng đánh bạc, Y đã sử dụng số tiền như sau: Y đưa trả lại cho H số tiền 10.000.000 đồng. Y cho Nguyễn Đăng D3 vay số tiền 10.000.000 đồng. Yến cho Phạm Khắc T, Nguyễn Ngọc C, Lê Hữu D và Lê Tất H mỗi người vay 20.000.000

đồng để đánh bạc. Riêng với D, Yến cắt lại 500.000 đồng và chỉ đưa cho D 19.500.000 đồng. Khi bị lực lượng công an bắt quả tang, Y tự giác giao nộp số tiền 4.430.000 đồng (trong đó có số tiền 500.000 đồng là tiền lãi của Lê Hữu D, còn lại 3.930.000 đồng là tiền của Yến không sử dụng vào mục đích đánh bạc).

3. Bị cáo Phạm Khắc T khai nhận: Khi tham gia đánh bạc T có 700.000 đồng và vay Y 20.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, T cho Phạm Ích T1 vay 4.000.000 đồng để đánh bạc. Số tiền này T1 đã trả lại cho T. Ngoài ra, khi đang đánh bạc T trả nợ cho Phạm Khắc Tr 5.000.000 đồng (T vay của Trung trước đây). Khi lực lượng công an bắt quả tang, T bị thua 5.400.000 đồng và tự nguyện giao nộp cho lực lượng công an số tiền còn lại 10.300.000 đồng.

4. Bị cáo Phạm Ích T1 khai nhận: Khi tham gia đánh bạc T1 có 2.000.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này để chơi và bị thua hết. Sau đó, T1 vay T 4.000.000 đồng để đánh bạc và thắng nên đã trả lại T số tiền này. Trong quá trình đánh bạc, T1 cho Lê Tất H vay 500.000 đồng để đánh bạc. Số tiền này, Hà đã trả lại cho T1. Khi lực lượng công an bắt quả tang, T1 đang thắng và bị thu giữ tổng cộng 5.920.000 đồng.

5. Bị cáo Nguyễn Ngọc C khai nhận: Khi tham gia đánh bạc Cường có 2.080.000 đồng, Cường sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc và bị thua hết số tiền này. Sau đó, Cường vay của Yến 20.000.000 đồng để đánh bạc và thua hết tiền. Khi lực lượng công an bắt quả tang, Cường tự nguyện giao nộp số tiền 80.000 đồng là tiền của Cường không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

6. Bị cáo Vương Bá Q khai nhận: Khi tham gia đánh bạc, Q có 3.185.000 đồng. Q chỉ sử dụng 1.100.000 đồng vào việc đánh bạc. Khi bị bắt quả tang Q thua 200.000 đồng và giao nộp 2.985.000 đồng (gồm số tiền 900.000 đồng Q sử dụng để đánh bạc và số tiền 2.085.000 đồng Q không sử dụng vào mục đích đánh bạc).

7. Bị cáo Lê Tất H khai nhận: Khi tham gia đánh bạc, H vay của Phạm Ích T1 500.000 đồng để đánh bạc. Số tiền này, H đã trả lại cho T1. Khi lực lượng công an bắt quả tang H thắng 730.000 đồng và tự nguyện giao nộp số tiền 730.000 đồng.

8. Bị cáo Lê Hữu D khai nhận: Trước khi đánh bạc D có 435.000 đồng nhưng D không sử dụng số tiền này để đánh bạc. D vay của Yến số tiền 20.000.000 đồng để đánh bạc. Yến cắt lãi 500.000 đồng và chỉ đưa cho D 19.500.000 đồng. Khi lực lượng công an bắt quả tang D đã thua hết tiền đánh bạc và bị thu giữ 435.000 đồng là tiền của D không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

9. Bị cáo Lê Tất H1 khai nhận: Khi tham gia đánh bạc H1 có 1.000.000 đồng và sử dụng vào mục đích đánh bạc và bị thua hết. Sau đó, H1 vay của Y

20.000.000 đồng để đánh bạc tiếp. Khi lực lượng công an bắt quả tang H1 thắng và tự nguyện giao nộp 26.500.000 đồng.

10. Bị cáo Nguyễn Đăng D3 khai nhận: Khi tham gia đánh bạc D3 có 1.500.000 đồng và chỉ sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc D3 bị thua hết tiền. Sau đó, D3 vay của Y 10.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc D3 cho B vay số tiền 5.000.000 đồng để đánh bạc. Khi lực lượng công an bắt quả tang D3 đã bị thua hết tiền đánh bạc và tự nguyện giao nộp số tiền 1.000.000 đồng không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

11. Nguyễn Huy D1 khai nhận: Khi tham gia đánh bạc D1 có 3.266.000 đồng, D1 chỉ sử dụng 3.000.000 đồng để đánh bạc. Khi lực lượng công an bắt quả tang D1 đang thắng và giao nộp 15.266.000 đồng (trong đó 15.000.000 đồng sử dụng để đánh bạc, còn 266.000 đồng không sử dụng vào mục đích đánh bạc).

12. Bị cáo Nguyễn Đăng D2 khai nhận: Khi tham gia đánh bạc D2 có 10.500.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Khi lực lượng công an bắt quả tang D2 đang thắng 11.000.000 đồng và tự nguyện giao nộp 21.500.000 đồng.

13. Bị cáo Đào Văn V khai nhận: Khi tham gia đánh bạc V có 2.200.000 đồng, V chỉ sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc. Khi lực lượng công an bắt quả tang V thua hết tiền. V tự nguyện giao nộp 200.000 đồng là số tiền không sử dụng vào việc đánh bạc.

14. Bị cáo Bùi Văn S khai nhận: Khi tham gia đánh bạc S có 2.400.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Quá trình đánh bạc V bị thua hết. Sau đó, S vay của H 10.000.000 đồng để đánh bạc tiếp. Khi lực lượng công an bắt quả tang Sáng thua số tiền 10.000.000 đồng và tự nguyện giao nộp số tiền còn lại 2.400.000 đồng.

15. Bị cáo Lê Tất N khai nhận: Khi tham gia đánh bạc N có 2.100.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Khi lực lượng công an bắt quả tang N đang thua 800.000 đồng, N vứt vào chiếu bạc số tiền 400.000 đồng và giao nộp số tiền 900.000 đồng.

16. Bị cáo Phạm Ích H2 khai nhận: Khi tham gia đánh bạc H2 có 3.800.000 đồng và sử dụng số tiền này để đánh bạc. Khi lực lượng công an bắt quả tang H2 đang thắng 1.300.000 đồng và vơ thêm tiền dưới chiếu bạc và đút vào túi. Sau đó, H2 đã giao nộp toàn bộ số tiền là 12.000.000 đồng.

17. Bị cáo Đào Văn B khai nhận: Khi tham gia đánh bạc B có 170.000 đồng nhưng không sử dụng để đánh bạc. B vay của Nguyễn Đăng D3 5.000.000 đồng để đánh bạc. Khi lực lượng công an bắt quả tang B đang thua 2.000.000 đồng và

vứt 3.000.000 đồng còn lại vào chiếu bạc. B tự nguyện giao nộp 170.000 đồng không sử dụng vào việc đánh bạc.

18. Bị cáo Nguyễn Văn Đ khai nhận: Khi tham gia đánh bạc Đ có 2.225.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Khi lực lượng công an bắt quả tang Đ đang thắng 300.000 đồng và tự giao nộp 2.525.000 đồng.

19. Bị cáo Nguyễn Sỹ T1 khai nhận: Khi tham gia đánh bạc T1 có 800.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền để đánh bạc. Khi lực lượng công an bắt quả tang, T1 đang thua 500.000 đồng và tự giao nộp 300.000 đồng.

20. Bị cáo Phạm Ích Nh khai nhận: Khi tham gia đánh bạc Nh có 835.000 đồng. Nh chỉ sử dụng số tiền 700.000 đồng để đánh bạc. Khi lực lượng công an bắt quả tang Nh đã thua hết số tiền 700.000 đồng và tự giao nộp 135.000 đồng là tiền của Nh không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

21. Bị cáo Phạm Khắc Tr khai nhận: Khi tham gia đánh bạc Tr có 50.000 đồng số tiền toàn bộ số tiền này để đánh bạc và bị thua hết. Sau đó, T trả nợ cho Tr 5.000.000 đồng là tiền T vay Tr từ trước. Tr sử dụng số tiền này để đánh bạc tiếp. Khi lực lượng công an bắt quả tang Tr bị thua 1.050.000 đồng và giao nộp số tiền 4.000.000 đồng.

22. Bị cáo Nguyễn Văn Kh khai nhận: Khi đánh bạc Kh có 1.000.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền để đánh bạc. Khi lực lượng công an bắt quả tang Kh đã thua hết tiền.

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định: Tổng số tiền 123.698.000 đồng thu giữ của các đối tượng khi bắt quả tang thì trong đó 103.475.000 đồng là tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc và 20.223.000 đồng không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Trong tổng số tiền 103.475.000 đồng mà Cơ quan Điều tra thu giữ của các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc gồm các đối tượng sau: Phạm Thị Yến 500.000 đồng, Phạm Khắc T 10.300.000 đồng, Phạm Ích T1 5.920.000 đồng, Vương Bá Q 900.000 đồng, Lê Tất H 730.000 đồng, Lê Tất H 26.500.000 đồng, Nguyễn Huy D1 15.000.000 đồng, Nguyễn Đăng D2 21.500.000 đồng, Bùi Văn S 2.400.000 đồng, Lê Tất N 900.000 đồng, Phạm Ích H2 12.000.000 đồng, Nguyễn Văn Đ 2.252.000 đồng, Nguyễn Sỹ T1 300.000 đồng và Phạm Khắc Tr 4.000.000 đồng.

Trong tổng số tiền 20.223.000 đồng mà Cơ quan Điều tra thu giữ của các đối tượng không sử dụng vào mục đích đánh bạc gồm: Trần Đăng H 4.735.000 đồng, Nguyễn Thị Y 3.930.000 đồng, Nguyễn Ngọc C 80.000 đồng; Vương Bá Q 2.085.000 đồng, Lê Hữu D 435.000 đồng, Nguyễn Đăng D3 1.000.000 đồng, Nguyễn Huy D1 266.000 đồng, Đào Văn V 200.000 đồng, Đào Văn B 170.000

đồng, Phạm Ích Nh 135.000 đồng, Nguyễn Văn H3 130.000 đồng, Nguyễn Huy Hải 57.000 đồng và Nguyễn Ngọc Sơn 7.000.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc bị thu giữ ngày 22/4/2022 là 103.475.000 đồng + 175.500.000 đồng = 278.975.000 đồng.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành tiến hành kiểm tra tin nhắn, cuộc gọi của những chiếc điện thoại di động nêu trên phát hiện trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSmax của Nguyễn Văn H3 có tin nhắn zalo mua bán số đề giữa H3 và Trần Đăng H vào ngày 05/01/2022 còn những chiếc điện thoại còn lại kết quả kiểm tra không phát hiện nội dung gì vi phạm pháp luật.

Bị cáo H khai nhận: Bị cáo có quen biết xã hội với Nguyễn Văn H4, sinh năm 1990; trú tại: Thôn A, xã L, huyện TD, tỉnh Bắc Ninh và bị cáo H3. Bị cáo sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Iphone 12 pro lắp sim số 0961.533.533, đăng ký và sử dụng tài khoản zalo "Thối". Bị cáo H3 sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max gắn sim số 0985.171.186, đăng ký tài khoản zalo "Nguyễn H3". Chiều ngày 05/01/2022, H4 sử dụng mạng xã hội Zalo gọi zalo cho bị cáo. Khi nghe máy H4 bảo có dàn đề đánh sẽ trúng, bị cáo không tin và bảo H4 chuyển cho bị cáo để bị cáo nhận trực tiếp. Sau đó, H4 nhắn tin dàn đề cho bị cáo nhưng bị cáo kiểm tra thấy dàn đề Hưng chuyển cho bị cáo có giá trị lớn nên bị cáo chỉ nhận 50%.

Bị cáo H và H3 khai nhận: Bị cáo H liên lạc qua zalo thỏa thuận với H3 sẽ chuyển cho bị cáo H3 20% giá trị dàn đề nêu trên cho bị cáo H3. Bị cáo H3 đồng ý. Sau đó, bị cáo H nhắn tin số đề và số tiền đánh vào tài khoản zalo của Nguyễn H3.

Tổng giá trị các số đề H4 chuyển cho H là 220.800.000 đồng. Bị cáo H nhận 50% giá trị các số đề của H4 chuyển và cứ 100.000 đồng thì H4 chỉ phải trả cho bị cáo H là số tiền 81.000 đồng nên tổng số tiền bị cáo H mua bán số đề với H4 là: 220.800.000 đồng x 81% x 50% = 89.424.000 đồng.

Bị cáo H3 nhận 20% tổng số tiền đề và cứ 100.000 đồng thì bị cáo H chỉ phải trả cho bị cáo H3 số tiền 81.000 đồng nên tổng số tiền bị cáo H3 mua bán số đề với bị cáo H là: 220.800.000 đồng x 81% x 20% = 35.769.600 đồng.

Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 05/01/2022 so với các số đề giải nhất và số đề giải đặc biệt thì trúng số đề 19 tổng số tiền trúng là (1.750.000 đồng + 1.300.000 đồng)x giá 80.000 đồng = 244.000.000 đồng. Số tiền H4 trúng đề là 244.000.000 đồng x 50% = 122.000.000 đồng. Đối chiếu với số tiền đánh đề, bị cáo H phải trả cho H4 số tiền 122.000.000 đồng - 89.424.000 đồng = 32.576.000 đồng (bị cáo H và H4 chưa thanh toán với nhau số tiền này).

Còn số tiền bị cáo H trúng đề của bị cáo H3 là: 244.000.000 đồng x 20% = 48.800.000 đồng. Đối chiếu với số tiền đánh đề, bị cáo H3 phải trả cho bị cáo H số tiền là 48.800.000 đồng - 35.769.600 đồng = 13.030.400 đồng (bị cáo H3 và bị cáo H chưa thanh toán với nhau).

Tổng số tiền đánh bạc giữa H4 và bị cáo H là 122.000.000 đồng + 89.424.600 đồng = 211.424.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc giữa bị cáo H và bị cáo H3 là 48.800.000 đồng + 35.769.600 đồng = 84.569.600 đồng.

Do lo sợ bị phát hiện hành vi đánh bạc với H4, bị cáo H3 nên bị cáo H đã xóa toàn bộ tin nhắn zalo giữa bị cáo H, H3 và H4. Còn bị cáo H3 chưa xóa tin nhắn zalo ngày 05/01/2022 đã nhắn với bị cáo H. Đến ngày 22/4/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Thành đã thu giữ chiếc điện thoại di động nêu trên của bị cáo H3 và phát hiện những tin nhắn có nội dung mua bán số đề giữa bị cáo H3 và bị cáo H ngày 05/01/2022. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành cho H và H3 giải trình những tin nhắn zalo trong điện thoại của bị cáo H3, kết quả xác định nội dung thỏa thuận mua bán số đề giữa bị cáo H3 và bị cáo H như đã nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Với nội dung trên, bản án hình sự sơ thẩm số: 75/2022/HS-ST ngày 27 tháng 09 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh đã xét xử và tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Kh phạm tội "Đánh bạc".

- Căn cứ điểm b khoản 2 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Kh 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/4/2022 đến ngày 28/4/2022. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng sung công quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên hình phạt đối với các bị cáo khác, tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 04/10/2022, bị cáo Nguyễn Văn Kh kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, thừa nhận Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tự nguyện nộp 10 triệu đồng tiền phạt và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo cũng tích cực trong phòng chống dịch Covid- 19 và được Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã Lãng Ngâm, huyện Gia Bình khen thưởng nên đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Kh, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo có mặt hoàn toàn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như án sơ thẩm đã quy kết. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 18 giờ 00 phút đến 19 giờ 20 phút, ngày 22/4/2022, tại phòng thờ tầng 3 nhà Trần Đăng H, sinh năm 1987, trú tại thôn Ng, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, H đã có hành vi sử dụng phòng thờ này để cho Phạm Khắc T, Phạm Ích T1, Vương Bá Q, Lê Tất H, Lê Hữu D, Lê Tất H, Nguyễn Huy D1, Nguyễn Đăng D2, Đào Văn V, Bùi Văn S, Lê Tất N, Phạm Ích H2, Đào Văn B, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Sỹ T1, Phạm Ích Nh, Phạm Khắc Tr, Nguyễn Văn Kh, Nguyễn Ngọc C, Nguyễn Đăng D3 đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền, Phạm Khắc T là người xóc cái và thanh toán tiền được thua cho các đối tượng. Trong quá trình đánh bạc, H đã cho Bùi Văn S vay số tiền 10.000.000 đồng để đánh bạc. H đã đưa cho Nguyễn Thị Y số tiền 90.000.000 đồng để cho các đối tượng đánh bạc vay và sử dụng vào việc đánh bạc. Sau đó Yến đã cho Phạm Khắc T, Nguyễn Ngọc C, Lê Tất H và Lê Hữu D vay mỗi người 20.000.000 đồng; cho Nguyễn Đăng D3 vay 10.000.000 đồng. Khi các đối tượng đang đánh bạc thì lực lượng Công an huyện Thuận Thành kiểm tra phát hiện bắt quả tang đã thu giữ vật chứng sử dụng vào việc đánh bạc như đã nêu trên. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc bị thu giữ là 278.975.000 đồng.

Ngoài ra, quá trình bắt quả tang các đối tượng đánh bạc tại nhà bị cáo Trần Đăng H ngày 22/4/2022, lực lượng công an đã thu giữ, kiểm tra chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMAX của bị cáo H3 phát hiện việc mua bán số đề, số đề giải Nhất giữa bị cáo H3 và bị cáo H ngày 05/01/2022. Tổng số tiền đánh bạc giữa bị cáo H và bị cáo H3 ngày 05/01/2022 là 97.600.000 đồng. Do vậy, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn Kh phạm tội "Đánh bạc" theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, là nguyên nhân của nhiều tội phạm khác. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2]. Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn Kh, HĐXX thấy rằng: Án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo Kh 36 tháng tù là phù hợp, không nặng. Tuy nhiên, tại phiên toà hôm nay bị cáo xuất trình biên lai nộp tiền phạt bổ sung 10 triệu đồng và 200 nghìn đồng án phí hình sự sơ thẩm, các tài liệu về ủng hộ covid-19, do vậy cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo. HĐXX xét thấy, bị cáo có nhân thân T, phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng do vậy, không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà mở lượng khoan hồng cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội. Do vậy, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo Kh, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Nguyễn Văn Kh không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Kh, sửa bản án sơ thẩm.

- Áp dụng điểm b khoản 2 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Kh 36 tháng tù về tội "Đánh bạc", nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 5 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (10/01/2023). Phạt bị cáo 10.000.000đ để sung quỹ Nhà nước. Xác nhận bị cáo đã nộp 10.200.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004231 ngày 28/9/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Kh cho Ủy ban nhân dân Lãng Ngâm, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho

hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Kh không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án xử phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Bắc Ninh;*
- *Phòng PC 10 – CA tỉnh Bắc Ninh;*
- *Trại tạm giam – CA tỉnh Bắc Ninh*
- *CQĐT; VKS; TAND huyện Thuận Thành;*
- *Bị cáo; đương sự (qua đường công văn);*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Hòa